

Số: /ĐA-UBND

Nam Sách, ngày tháng năm 2024

**ĐỀ ÁN**  
**SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ GIAI ĐOẠN 2023-2025**  
**CỦA HUYỆN NAM SÁCH**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030;

Căn cứ Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15, ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 117/NQ-CP, ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; Chỉ thị số 43-CT/TU, ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030; Thông báo Kết luận số 1123-TB/TU, ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026-2030;

Thực hiện Kế hoạch số 2985/KH-UBND, ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 86/KH-UBND, ngày 16/8/2023 của UBND huyện Nam Sách thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025; Công văn số 7534/BNV-CQĐP, ngày 20/12/2023 của Bộ Nội vụ về góp ý phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hải Dương;

Ủy ban nhân dân huyện Nam Sách xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp xã giai đoạn 2023-2025 như sau:

**Phần I**  
**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT**  
**SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

**I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

1. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14.

2. Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

3. Nghị quyết số 37-NQ/TW, ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

4. Nghị quyết số 56/2017/QH14, ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13, ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13, ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022.

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15, ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP, ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025.

9. Chỉ thị số 43-CT/TU, ngày 26/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2030; Thông báo Kết luận số 1123-TB/TU, ngày 28/7/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phương án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 và giai đoạn 2026-2030.

10. Kế hoạch số 2985/KH-UBND, ngày 11/8/2023 của UBND tỉnh Hải Dương về thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2023-2025.

11. Công văn số 7534/BNV-CQĐP, ngày 20/12/2023 của Bộ Nội vụ về góp ý phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 của tỉnh Hải Dương.

12. Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách giai đoạn 2023-2025.

## **II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN NAM SÁCH**

Thực hiện các Nghị quyết của Trung ương về sắp xếp các ĐVHC cấp xã, UBND huyện Nam Sách đã tiến hành rà soát thực trạng các ĐVHC trên địa bàn huyện. Qua rà soát, theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và quy định tại Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị, huyện Nam Sách có 03 đơn vị xã đồng thời có 2 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% quy định và 02 đơn vị xã đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% quy định.

Trên thực tế, quy mô ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện còn nhiều bất cập, không đồng đều, gây nhiều khó khăn trong việc định hướng phát triển kinh tế - xã hội. Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã lớn, không tương xứng với quy mô dân số và yêu cầu, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; vốn đầu tư xây dựng trụ sở làm việc và chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước cho hoạt động hành chính cấp xã quá cao so với thu ngân sách của địa phương. Công tác quy hoạch, huy động tập trung nguồn lực xây dựng kết cấu hạ tầng cho phát triển kinh tế - xã hội và các thiết chế văn hoá, tổ chức sản xuất, thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia ở cơ sở gặp nhiều khó khăn... Chính vì vậy, việc sắp xếp, sáp nhập các ĐVHC cấp xã trong giai đoạn hiện nay là hết sức cần thiết, góp phần đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tăng cường cải cách hành chính, nâng cao chất lượng dịch vụ công; tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; phát huy hiệu quả nguồn lực của nhà nước và xã hội, thúc đẩy xây dựng chính quyền điện tử.

## **Phần II**

### **HIỆN TRẠNG CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN NAM SÁCH**

#### **I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC CẤP CỦA HUYỆN NAM SÁCH TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY**

##### **1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC các cấp và sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã của địa phương từ năm 1945 đến nay**

- Từ năm 1945-1975: Từ năm 1947 đến tháng 1/1955, huyện thuộc tỉnh Quảng Yên. Tháng 2 năm 1955, huyện chuyển về tỉnh Hải Dương. Khi đó, huyện Nam Sách có 24 ĐVHC cấp xã (*Ái Quốc, An Bình, An Châu, An Lâm, An Sơn,*

*Cộng Hòa, Đồng Lạc, Hiệp Cát, Hồng Phong, Hợp Tiến, Minh Tân, Nam Chính, Nam Đồng, Nam Hồng, Nam Hưng, Nam Tân, Nam Trung, Ngọc Châu, Phú Điền, Quốc Tuấn, Thái Tân, Thanh Lâm, Thanh Quang, Thượng Đạt).*

Ngày 14/8/1969, xã Ngọc Châu được sáp nhập vào thị xã Hải Dương. Khi đó, huyện Nam Sách còn 23 ĐVHC cấp xã.

- Từ năm 1975-1997: Ngày 24/2/1979, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định số 70-CP. Theo đó, sáp nhập huyện Nam Sách với huyện Thanh Hà thành huyện Nam Thanh.

Ngày 26/8/1989, chuyển xã Thanh Lâm thành thị trấn Nam Sách.

- Từ năm 1997-2018: Ngày 17/2/1997, Chính phủ ban hành Nghị định 11-CP. Theo đó, huyện Nam Thanh tách ra thành huyện Nam Sách và huyện Thanh Hà.

- Từ năm 2019 đến nay: Ngày 19/3/2008, Chính phủ ban hành Nghị định số 30/2008/NĐ-CP. Theo đó, sáp nhập các xã: Nam Đồng, Ái Quốc, An Châu, Thượng Đạt vào thành phố Hải Dương. Từ đó đến nay, huyện Nam Sách có 19 ĐVHC cấp xã.

## **2. Số lượng ĐVHC cấp xã đến thời điểm 31/12/2023**

Tổng số ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Nam Sách tính đến thời điểm hiện tại là 19 đơn vị (18 xã và 01 thị trấn).

## **II. ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC CẤP CỦA HUYỆN NAM SÁCH**

### **1. Đơn vị hành chính cấp huyện**

**1.1. Diện tích tự nhiên:** 111,01 km<sup>2</sup>.

**1.2. Quy mô dân số:** 146.860 người (Số liệu về diện tích tự nhiên và quy mô dân số tính đến thời điểm ngày 31/12/2022).

**1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện Nam Sách**

Từ khi thành lập đến nay, phát huy tinh thần đoàn kết thống nhất, nỗ lực phấn đấu khắc phục khó khăn với sự tập trung, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện, sự chủ động của các cơ quan, đơn vị huyện, UBND các xã, thị trấn, các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện Nam Sách đã đạt được kết quả nhất định. Kinh tế có mức tăng trưởng khá; sản xuất nông nghiệp phát triển theo hướng chuyên canh, gắn với nhu cầu của thị trường, tích cực chuyển đổi cơ cấu giống cây trồng, vật nuôi, áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp có bước phát triển. Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu được quan tâm thực hiện; tăng cường xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn như giao thông, thủy lợi, điện, trường học, nước sinh hoạt,... Lĩnh vực thương mại

- dịch vụ có nhiều chuyên biến, số hộ kinh doanh ngày một tăng, thị trường tiêu thụ sản phẩm ngày càng mở rộng. Thu ngân sách tăng dần qua các năm, chi ngân sách đảm bảo theo đúng quy định. Công tác Giáo dục và Đào tạo được quan tâm, cơ sở vật chất trường học được đầu tư xây dựng; đội ngũ giáo viên chuẩn hoá về chuyên môn; duy trì giữ vững phổ cập giáo dục Tiểu học, Trung học cơ sở mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2; chất lượng giáo dục ngày một nâng lên. Thực hiện tốt công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ cho Nhân dân; các chương trình mục tiêu Quốc gia về y tế được triển khai đồng bộ, có hiệu quả. Các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì và phát triển. Thực hiện chính sách xã hội, công tác giảm nghèo, phòng chống tệ nạn xã hội được triển khai kịp thời, có hiệu quả. An ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội trên địa bàn ổn định và giữ vững, thực hiện tốt công tác quốc phòng - quân sự địa phương, giải quyết kịp thời đơn thư, khiếu nại tố cáo của công dân; công tác xét xử và thi hành các loại án được thực hiện nghiêm minh, đúng pháp luật. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí được triển khai thực hiện có hiệu quả. Vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong công tác vận động quần chúng được phát huy, góp phần tích cực vào phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện.

## **2. Số lượng ĐVHC cấp xã**

2.1. Số lượng ĐVHC cấp xã: 19 đơn vị (18 xã, 01 thị trấn).

2.2. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp: 05 đơn vị; gồm các xã: Thanh Quang, Nam Trung, Nam Chính, Nam Hồng, Phú Điền.

2.3. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: không có.

2.4. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: không.

2.5. Số lượng ĐVHC cấp xã liền kề khi thực hiện phương án sắp xếp: 03 đơn vị gồm: Quốc Tuấn, An Lâm, Thị trấn Nam Sách.

## **III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP**

### **1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã (05 xã) thuộc diện sắp xếp**

#### **1.1. Xã Thanh Quang**

1.1.1. Diện tích đất tự nhiên: 3,79 km<sup>2</sup>.

1.1.2. Quy mô dân số: 5.969 người.

1.1.3. Số dân là người dân tộc thiểu số (16 người; chiếm tỷ lệ 0,27%).

1.1.4. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không.

1.1.5 Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Nam Tân, Phía Đông giáp sông Kinh Thầy; Phía Tây giáp xã Hợp Tiến, xã Quốc Tuấn; Phía Nam giáp xã An Bình.

**1.2. Xã Nam Trung:**

1.2.1. Diện tích đất tự nhiên: 3,97 km<sup>2</sup>.

1.2.2. Quy mô dân số: 7.012 người.

1.2.3. Số dân là người dân tộc thiểu số (26 người; chiếm tỷ lệ 0,37%).

1.2.4. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không.

1.2.5. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Nam Chính; Phía Đông giáp xã Quốc Tuấn, xã An Lâm; Phía Tây giáp xã Nam Hồng, xã An Sơn; Phía Nam giáp thị trấn Nam Sách.

**1.3. Xã Nam Chính:**

1.3.1. Diện tích đất tự nhiên: 4,28 km<sup>2</sup>.

1.3.2. Quy mô dân số: 4.938 người.

1.3.3. Số dân là người dân tộc thiểu số (26 người; chiếm tỷ lệ 0,53%).

1.3.4. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không.

1.3.5 Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Hợp Tiến, xã Hiệp Cát; Phía Đông giáp xã Nam Trung, xã Quốc Tuấn; Phía Tây giáp xã Hiệp Cát, xã An Sơn; Phía Nam giáp xã An Sơn, xã Nam Trung.

**1.4. Xã Nam Hồng:**

1.4.1. Diện tích đất tự nhiên: 3,59 km<sup>2</sup>.

1.4.2. Quy mô dân số: 6.556 người.

1.4.3. Số dân là người dân tộc thiểu số (15 người; chiếm tỷ lệ 0,23%).

1.4.4. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không.

1.4.5 Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã An Sơn, xã Nam Trung; Phía Đông giáp thị trấn Nam Sách; Phía Tây giáp xã Thái Tân; Phía Nam giáp xã Hồng Phong.

**1.5. Xã Phú Điền:**

1.5.1. Diện tích đất tự nhiên: 4,15 km<sup>2</sup>.

1.5.2. Quy mô dân số: 5.079 người.

1.5.3. Số dân là người dân tộc thiểu số (27 người; chiếm tỷ lệ 0,53%).

1.5.4. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không.

1.5.5 Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã An Bình, xã An Lâm; Phía Đông giáp xã Cộng Hoà; Phía Tây giáp xã Đồng Lạc, xã An Lâm; Phía Nam giáp xã Đồng Lạc, phường Ái Quốc, thành phố Hải Dương.

**2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: không.**

**3. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: không.**

**4. Hiện trạng ĐVHC cấp xã liền kề liên quan khi thực hiện phương án sắp xếp:** 03 đơn vị gồm: Quốc Tuấn, An Lâm, Thị trấn Nam Sách.

**4.1. Xã Quốc Tuấn:**

4.1.1. Diện tích đất tự nhiên: 6,17 km<sup>2</sup>.

4.1.2. Quy mô dân số: 9.519 người.

4.1.3. Số dân là người dân tộc thiểu số (19 người; chiếm tỷ lệ 0,20%).

4.1.4. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không.

4.1.5. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Thanh Quang, xã Hợp Tiến; Phía Đông giáp xã An Bình; Phía Tây giáp xã Nam Chính; Phía Nam giáp xã An Lâm, xã Nam Trung.

**4.2. Xã An Lâm:**

4.2.1. Diện tích đất tự nhiên: 6,16 km<sup>2</sup>.

4.2.2. Quy mô dân số: 8.407 người.

4.2.3. Số dân là người dân tộc thiểu số (36 người; chiếm tỷ lệ 0,43%).

4.2.4. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không.

4.2.5 Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã An Bình, xã Quốc Tuấn; Phía Đông giáp xã Phú Điền; Phía Tây giáp thị trấn Nam Sách, xã Nam Trung; Phía Nam giáp xã Đồng Lạc.

**4.3. Thị trấn Nam Sách:**

4.1.1. Diện tích đất tự nhiên: 4,68 km<sup>2</sup>.

4.1.2. Quy mô dân số: 13.592 người.

4.1.3. Số dân là người dân tộc thiểu số (44 người; chiếm tỷ lệ 0,32%).

4.1.4. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không.

4.1.5 Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã An Lâm, xã Nam Trung; Phía Đông giáp xã Đồng Lạc; Phía Tây giáp xã Nam Hồng, xã Hồng Phong; Phía Nam giáp xã An Thượng, thành phố Hải Dương.

*(Chi tiết nêu tại Phụ lục 2-2A, 2-2B kèm theo)*

### **Phần III**

## **PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN NAM SÁCH**

### **I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

#### **1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp**

**1.1.** Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thanh Quang (có diện tích tự nhiên là 3,79 km<sup>2</sup>, đạt 18,05% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là

5.969 người, đạt 74,61% so với tiêu chuẩn) vào xã Quốc Tuấn (có diện tích tự nhiên là 6,17 km<sup>2</sup>, đạt 29,38% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.519 người, đạt 118,99% so với tiêu chuẩn).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Theo báo cáo thống kê về diện tích và quy mô dân số (Số liệu do Chi cục Thống kê và Công an huyện cung cấp); đối chiếu với tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo Nghị quyết số 1211/2015/UBTVQH13 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; các quy định tại Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị. Kết quả: xã Thanh Quang đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% so với quy định.

b) Kết quả sau sắp xếp: nhập xã Thanh Quang với xã Quốc Tuấn thành 01 xã, đặt tên là xã Quốc Tuấn.

- Diện tích tự nhiên 9,96 km<sup>2</sup> (đạt 47,42% so với tiêu chuẩn);
- Quy mô dân số 15.488 người (đạt 193,6% so với tiêu chuẩn);
- Số dân là người dân tộc thiểu số (35 người; chiếm tỷ lệ 0,23%);

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía bắc giáp xã Nam Tân; Phía Đông giáp sông Kinh Thầy, xã An Bình; Phía Tây giáp xã Hợp Tiến, xã Nam Chính; Phía Nam giáp xã An Lâm, xã Nam Trung;

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại: Tại trụ sở làm việc của Đảng ủy - HĐND-UBND xã Thanh Quang (Trụ sở cũ khi chưa sắp xếp).

**1.2.** Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nam Trung (có diện tích tự nhiên là 3,97 km<sup>2</sup>, đạt 18,90% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.012 người, đạt 87,65% so với tiêu chuẩn) vào xã Nam Chính (có diện tích tự nhiên là 4,28 km<sup>2</sup>, đạt 20,38% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 4.938 người, đạt 61,73% so với tiêu chuẩn).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Theo báo cáo thống kê về diện tích và quy mô dân số (Số liệu do Chi cục Thống kê và Công an huyện cung cấp); đối chiếu với tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo Nghị quyết số 1211/2015/UBTVQH13 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; các quy định tại Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị. Kết quả: xã Nam Chính đồng thời có 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% so với quy định; xã Nam Trung đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% so với quy định.

b) Kết quả sau sắp xếp: nhập xã Nam Trung với xã Nam Chính thành 01 xã, đặt tên là xã Trần Phú.

- Diện tích tự nhiên 8,25 km<sup>2</sup> (đạt 39,28% so với tiêu chuẩn);



- Quy mô dân số 11.950 người (*đạt 149,37% so với tiêu chuẩn*);
- Số dân là người dân tộc thiểu số (*52 người; chiếm tỷ lệ 0,44%*);
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã Hiệp Cát, xã Hợp Tiến; Phía Đông giáp xã Quốc Tuấn, xã An Lâm; Phía Tây giáp xã Nam Hồng, xã An Sơn; Phía Nam giáp thị trấn Nam Sách, xã Nam Hồng;
- Nơi đặt trụ sở làm việc tại: Tại trụ sở làm việc của Đảng uỷ - HĐND-UBND xã Nam Trung (*Trụ sở cũ khi chưa sắp xếp*).

**1.3.** Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Phú Điền (*có diện tích tự nhiên là 4,15 km<sup>2</sup>, đạt 19,76% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 5.079 người, đạt 63,49% so với tiêu chuẩn*) vào xã An Lâm (*có diện tích tự nhiên là 6,16 km<sup>2</sup>, đạt 29,33% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.407 người, đạt 105,09% so với tiêu chuẩn*).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Theo báo cáo thống kê về diện tích và quy mô dân số (*Số liệu do Chi cục Thống kê và Công an huyện cung cấp*); đối chiếu với tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo Nghị quyết số 1211/2015/UBTVQH13 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; các quy định tại Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị. Kết quả: xã Phú Điền đồng thời có 02 tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% so với quy định.

b) Kết quả sau sắp xếp: nhập xã Phú Điền với xã An Lâm thành 01 xã, đặt tên là xã An Phú

- Diện tích tự nhiên 10,31 km<sup>2</sup> (*đạt 49,09% so với tiêu chuẩn*);
- Quy mô dân số 13.486 người (*đạt 168,57% so với tiêu chuẩn*);
- Số dân là người dân tộc thiểu số (*63 người; chiếm tỷ lệ 0,47%*);
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã An Bình, xã Quốc Tuấn; Phía Đông giáp xã Cộng Hoà; Phía Tây giáp thị trấn Nam Sách, xã Nam Trung; Phía Nam giáp xã Đồng Lạc, phường Ái Quốc (*Thành phố Hải Dương*);
- Nơi đặt trụ sở làm việc tại: Tại trụ sở làm việc của Đảng uỷ - HĐND-UBND xã An Lâm (*Trụ sở cũ khi chưa sắp xếp*).

## **2. Sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị cấp xã**

Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Nam Hồng (*có diện tích tự nhiên là 3.59 km<sup>2</sup>, đạt 17,10% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.556 người, đạt 81,95% so với tiêu chuẩn*) vào thị trấn Nam Sách (*có diện tích tự nhiên là 4.68 km<sup>2</sup>, đạt 33,43% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 13.592 người, đạt 169,90% so với tiêu chuẩn*).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Theo báo cáo thống kê về diện tích và quy mô dân số (*Số liệu do Chi cục Thống kê và Công an huyện cung cấp*);

đôi chiếu với tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo Nghị quyết số 1211/2015/UBTVQH13 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; các quy định tại Kết luận số 48-KL/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị. Kết quả: xã Nam Hồng đồng thời có tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% so với quy định.

b) Kết quả sau sắp xếp: nhập xã Nam Hồng với thị trấn Nam Sách thành thị trấn, đặt tên là Thị trấn Nam Sách:

- Diện tích tự nhiên 8,27 km<sup>2</sup> (đạt 59,07% so với tiêu chuẩn);

- Quy mô dân số 20.148 người (đạt 251,85% so với tiêu chuẩn);

- Số dân là người dân tộc thiểu số (59 người; chiếm tỷ lệ 0,29%);

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: Phía Bắc giáp xã An Sơn, xã Nam Trung; Phía Đông giáp xã An Lâm, xã Đồng Lạc; Phía Tây giáp xã Thái Tân, xã An Sơn, xã Hồng Phong; Phía Nam giáp xã An Thượng (Thành phố Hải Dương).

- Nơi đặt trụ sở làm việc tại: Tại trụ sở làm việc của Đảng uỷ - HĐND-UBND thị trấn Nam Sách (Trụ sở cũ khi chưa sắp xếp).

## **II. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH**

### **1. ĐVHC cấp xã dự kiến hình thành sau khi sắp nhập gồm:**

- **Thị trấn Nam Sách:** Diện tích tự nhiên 8,27 km<sup>2</sup> (đạt 59,07% so với tiêu chuẩn); Quy mô dân số 20.148 người (đạt 251,85% so với tiêu chuẩn).

- **Xã Quốc Tuấn:** Diện tích tự nhiên 9,96 km<sup>2</sup> (đạt 47,42% so với tiêu chuẩn); Quy mô dân số 15.488 người (đạt 193,6% so với tiêu chuẩn).

- **Xã Trần Phú:** Diện tích tự nhiên 8,25 km<sup>2</sup> (đạt 39,28% so với tiêu chuẩn); Quy mô dân số 11.950 người (đạt 149,37% so với tiêu chuẩn).

- **Xã An Phú:** Diện tích tự nhiên 10,31 km<sup>2</sup> (đạt 49,09% so với tiêu chuẩn); Quy mô dân số 13.486 người (đạt 168,57% so với tiêu chuẩn)

**2. Đối chiếu với tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số theo Nghị quyết số 1211/2015/UBTVQH13 và Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội; các quy định tại Kết luận số 48-LH/TW, ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị. Việc thực hiện sắp xếp các xã trên đã đảm bảo tiêu chuẩn về dân số so với quy định; hợp lý và có sự phù hợp về lịch sử, truyền thống, phong tục tập quán, văn hoá, hệ thống hạ tầng giao thông giữa hai xã kết nối đồng bộ.**

Các đơn vị hành chính cấp xã hình thành sau sắp xếp chưa đảm bảo tiêu chuẩn về diện tích so với quy định. Tuy nhiên, nếu thực hiện nhập thêm 01 ĐVHC liền kề để thành lập ĐVHC mới sẽ làm ảnh hưởng đến định hướng phát triển của

địa phương đã đề ra, đồng thời ảnh hưởng đến phương án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2026-2030. Bên cạnh đó, dân số của xã liền kề lớn nếu sáp nhập sẽ tạo sự chênh lệch lớn so với các ĐVHC cùng cấp trên địa bàn, phát sinh khó khăn trong công tác quản lý hành chính chung của huyện. Hơn nữa do yếu tố đặc thù về truyền thống lịch sử, điều kiện địa lý tự nhiên, khó khăn trong giải quyết chế độ chính sách cán bộ, công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp,... Do vậy, không thể nhập, điều chỉnh thêm với đơn vị hành chính cùng cấp khác, cụ thể như sau:

- **Xã Trần Phú** được thành lập có diện tích tự nhiên 8,25 km<sup>2</sup> (đạt 39,29% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 11.950 người (đạt 149,38% so với tiêu chuẩn) chưa đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 nhưng không thể sắp xếp thêm xã thứ ba do lịch sử trước đây 02 xã này cùng là 01 xã Trần Phú, sau năm 1954 xã Trần Phú được chia tách ra thành xã Nam Trung và xã Nam Chính, nay nhập lại như trước đây. Hơn nữa, phía Đông giáp xã Quốc Tuấn và xã An Lâm, hai xã này đã có phương án sắp xếp với xã Thanh Quang và xã Phú Điền; phía Tây giáp xã Nam Hồng và xã An Sơn (xã Nam Hồng đã có phương án sắp xếp với thị trấn Nam Sách, xã An Sơn dự kiến phương án sắp xếp giai đoạn 2026-2030); phía Nam giáp thị trấn Nam Sách và xã Nam Hồng đã có phương án sắp xếp với nhau; phía Bắc giáp xã Hiệp Cát và xã Hợp Tiến hai xã này dân số lớn và ngăn cách bởi cánh đồng nếu sắp xếp sẽ khó khăn trong việc đi lại giải quyết thủ tục hành chính của người dân. Do đó, xã Nam Trung chỉ có thể sắp xếp với xã Nam Chính thành xã Trần Phú. Sắp xếp thêm xã thứ ba sẽ khó khăn trong giải quyết cán bộ, công chức dôi dư (40 người), nhân dân không đồng tình.

- **Xã An Phú** được thành lập có diện tích tự nhiên 10,31 km<sup>2</sup> (đạt 49,09% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 13.486 người (đạt 168,58% so với tiêu chuẩn) chưa đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 nhưng không thể sắp xếp thêm xã thứ ba là do phía Nam giáp thành phố Hải Dương và xã Đông Lạc, xã này ngăn cách bởi sông và đường giao thông không thuận tiện không thể sắp xếp; phía Tây giáp xã Nam Trung và thị trấn Nam Sách đã có phương án sắp xếp với xã Nam Chính và xã Nam Hồng; phía Bắc giáp hai xã trong đó xã Quốc Tuấn đã có phương án sắp xếp với xã Thanh Quang, xã An Bình có dân số lớn và ngăn cách bởi cánh đồng nếu sắp xếp sẽ khó khăn trong việc đi lại giải quyết thủ tục hành chính của người dân; phía Đông giáp xã Cộng Hòa có dân số lớn và ngăn cách bởi cánh đồng nếu sắp xếp sẽ khó khăn trong việc đi lại giải quyết thủ tục hành chính của người dân. Do đó xã Phú Điền chỉ sắp xếp

với xã An Lâm thành xã An Phú. Sắp xếp thêm xã thứ ba sẽ khó khăn trong giải quyết cán bộ, công chức dôi dư (40 người), nhân dân không đồng tình.

- **Xã Quốc Tuấn** được thành lập có diện tích tự nhiên 9,95 km<sup>2</sup> (đạt 47,36% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 15.488 người (đạt 193,60% so với tiêu chuẩn) chưa đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 nhưng không thể sắp xếp thêm xã thứ ba là do phía Đông giáp thành phố Chí Linh (ngăn cách bởi sông Kinh Thầy) và xã An Bình có dân số lớn và ngăn cách bởi cánh đồng nếu sắp xếp sẽ khó khăn trong việc đi lại giải quyết thủ tục hành chính của người dân, phía Tây giáp xã Nam Chính và xã Hợp Tiến (xã Nam Chính đã có phương án sắp xếp với xã Nam Trung, xã Hợp Tiến có dân số lớn và ngăn cách bởi cánh đồng nếu sắp xếp sẽ khó khăn trong việc đi lại giải quyết thủ tục hành chính của người dân), phía Nam giáp xã An Lâm và xã Nam Trung trong đó xã An Lâm đã có phương án sắp xếp với xã Phú Điền còn xã Nam Trung đã có phương án sắp xếp với xã Nam Chính, phía Bắc giáp xã Nam Tân dự kiến phương án sắp xếp với xã Nam Hưng giai đoạn 2026-2030. Do đó, xã Thanh Quang chỉ có thể sắp xếp với xã Quốc Tuấn thành xã Quốc Tuấn. Sắp xếp thêm xã thứ ba sẽ khó khăn trong giải quyết cán bộ, công chức dôi dư (40 người), nhân dân không đồng tình.

- **Thị trấn Nam Sách** sau khi sắp xếp với xã Nam Hồng thành thị trấn Nam Sách có diện tích tự nhiên 8,27 km<sup>2</sup> (đạt 59,07% so với tiêu chuẩn), quy mô dân số 20.148 người (đạt 251,85% so với tiêu chuẩn) chưa đạt tiêu chuẩn quy định tại Điều 4 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 nhưng không thể sắp xếp thêm xã thứ ba là do phía Bắc giáp xã An Sơn, xã Nam Trung (xã Nam Trung đã có phương án sắp xếp với xã Nam Chính, xã An Sơn dự kiến phương án sắp xếp giai đoạn 2026-2030); phía Đông giáp xã An Lâm, xã Đồng Lạc (xã An Lâm đã có phương án sắp xếp với xã Phú Điền, xã Đồng Lạc đường giao thông không thuận tiện không thể sắp xếp); phía Tây giáp xã Thái Tân, xã An Sơn, xã Hồng Phong, ba xã này đã có phương án sắp xếp giai đoạn 2026-2030; phía Nam giáp xã An Thượng, TP Hải Dương ngăn cách bởi cánh đồng nếu sắp xếp sẽ khó khăn trong việc đi lại giải quyết thủ tục hành chính của người dân. Bên cạnh đó, thị trấn Nam Sách và xã Nam Hồng có lịch sử hình thành và phát triển lâu đời, có hình thức sản xuất, văn hóa xã hội, phong tục tập quán cơ bản giống nhau. Thị trấn Nam Sách có vị trí địa lý liền kề với xã Nam Hồng nên việc tổ chức giao thông thuận lợi để kết nối giữa 02 đơn vị hành chính. Do đó, xã Nam Hồng chỉ có thể sắp xếp với thị trấn Nam Sách thành thị trấn Nam Sách. Sắp xếp thêm xã thứ ba sẽ khó khăn trong giải quyết cán bộ, công chức dôi dư (40 người), nhân dân không đồng tình.

Việc sắp xếp ĐVHC đô thị (*thị trấn Nam Sách, đô thị loại V*) với đơn vị hành chính cấp xã (*xã Nam Hồng*) thành đơn vị hành chính đô thị cùng cấp (*thị trấn Nam Sách, đô thị loại V*) là phù hợp với quy hoạch, định hướng phát triển, thành lập đô thị theo định hướng chung của huyện Nam Sách và của tỉnh Hải Dương (*Quyết định số 1639/QĐ-TTg ngày 19/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*), đảm bảo các tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội của đô thị loại V và giữ vai trò là trung tâm hành chính cấp huyện, thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của huyện Nam Sách.

Qua nghiên cứu, rà soát, các phương án nhập 01 xã thuộc diện sắp xếp với 01 xã liền kề để hình thành xã mới (03 xã) và sắp xếp xã với thị trấn để hình thành 01 thị trấn trong giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn huyện Nam Sách là phương án tối ưu.

### **III. SỐ LƯỢNG ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ CỦA HUYỆN NAM SÁCH SAU SẮP XẾP**

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp: 19 đơn vị (*gồm 18 xã, 01 thị trấn*), cụ thể: thị trấn Nam Sách và các xã: An Bình, An Sơn, An Lâm, Cộng Hoà, Đồng Lạc, Hồng Phong, Hiệp Cát, Hợp Tiến, Minh Tân, Nam Hồng, Nam Trung, Nam Hưng, Nam Chính, Nam Tân, Phú Điền, Quốc Tuấn, Thái Tân, Thanh Quang.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp: 15 đơn vị (*gồm 14 xã, 01 thị trấn*), cụ thể: thị trấn Nam Sách và các xã: An Bình, An Sơn, An Phú, Cộng Hoà, Đồng Lạc, Hồng Phong, Hiệp Cát, Hợp Tiến, Minh Tân, Nam Hưng, Nam Tân, Quốc Tuấn, Thái Tân, Trần Phú.

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp: 04 đơn vị.

## **Phần IV**

### **ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

##### **1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước**

##### **1.1. Tác động tích cực**

- Tạo ra thay đổi tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; tinh giản bộ máy, giảm số lượng các đơn vị hành chính, thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa, tiết kiệm cho ngân sách, góp phần vào sự thành công của cải cách chính sách tiền lương, nâng cao đời sống cán bộ, công chức.

- Nâng cao chất lượng, trách nhiệm làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức; cán bộ công chức thấy rõ trách nhiệm của mình đối với công việc, thường xuyên tu dưỡng đạo đức, trau dồi nghiệp vụ để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ trong giải quyết công việc. Đối với những người không đủ điều kiện tiêu chuẩn, không đáp ứng được yêu cầu tình hình mới sẽ phải thực hiện chính sách tinh giản.

### **1.2. Tác động tiêu cực**

- Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã sẽ tác động đến nhiều cấp, nhiều ngành và đội ngũ cán bộ, công chức; gây tâm lý làm việc thấp thỏm, lo lắng đối với các cán bộ, công chức làm việc trong các ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp.

- Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã sẽ giảm đầu mối; tuy nhiên, công tác bố trí đội ngũ cán bộ, công chức và người người hoạt động không chuyên trách cấp xã cần phải có lộ trình, phương án phù hợp. Đây là công việc phức tạp, ảnh hưởng đến tâm tư, tình cảm, nhất là đối với những người dôi dư, không được tiếp tục bố trí công tác.

## **2. Tác động về kinh tế - xã hội**

### **2.1. Tác động tích cực**

- Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã có quy mô nhỏ thành ĐVHC có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh để địa phương phát triển.

- Việc đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, nhất là hệ thống các công trình giao thông, y tế, giáo dục, các thiết chế văn hoá... Từ đó, nhân dân sẽ được tiếp cận, thụ hưởng các dịch vụ văn hoá, giáo dục, chăm sóc sức khoẻ... trong điều kiện thuận lợi, chất lượng tốt hơn. Cùng với quá trình phát triển kinh tế - xã hội, nhiều dự án hợp tác về kinh tế các doanh nghiệp sẽ tạo ra nhiều cơ hội giải quyết việc làm cho người dân, tác động mạnh đến sự chuyển dịch cơ cấu kinh tế, góp phần nâng cao thu nhập và mức sống của người dân, tăng thu ngân sách của địa phương, tạo điều kiện thuận lợi để tăng mức đầu tư cho phúc lợi xã hội.

### **2.2. Tác động tiêu cực**

- Các xã trước sáp nhập đều đã về đích nông thôn mới, cơ sở vật chất khang trang nhưng sau khi sáp nhập một số cơ sở không sử dụng gây ra tình trạng lãng phí, dẫn đến dư luận không tốt trong Nhân dân. Việc sáp nhập xã làm hạ tầng quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội ban đầu không còn phù hợp, phải điều chỉnh lại quy hoạch mới. Nguồn kinh phí bố trí để thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã còn hạn chế chưa đáp ứng được các nhiệm vụ phải triển khai đồng thời trên

thực tế như việc sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, trụ sở làm việc, đầu tư xây dựng hạ tầng, điều chỉnh quy hoạch chương trình phát triển đô thị, chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao và nông thôn mới kiểu mẫu, chương trình giảm nghèo bền vững, chương trình phát triển kinh tế - xã hội; điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, điều chỉnh giá đất...

- Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã sẽ tạo ra sự giao thoa giữa những tập quán riêng của Nhân dân địa phương. Một bộ phận người dân chưa thích nghi với những thói quen, tập quán sẽ có suy nghĩ gây mất đoàn kết trong đời sống xã hội.

- Công tác sắp xếp các Trường học, Trạm y tế ở các xã mới cũng sẽ ảnh hưởng lớn đến hoạt động giáo dục và chăm sóc sức khỏe, khám chữa bệnh của người dân. Công tác quản lý giữa các điểm trường học của các cấp học không tập trung.

### **3. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội**

#### **3.1. Tác động tích cực**

Việc thành lập các ĐVHC cấp xã mới sẽ tạo ra sự đồng bộ trong quản lý quốc phòng, an ninh của địa phương, góp phần đảm bảo tình hình an ninh trật tự xã hội.

#### **3.2. Tác động tiêu cực**

Dân số đông, địa bàn rộng hơn ảnh hưởng đến công tác nắm bắt tình hình, dư luận trong nhân dân; dễ hình thành điểm nóng, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

### **4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công**

#### **4.1. Tác động tích cực**

- Khi ĐVHC mới được thành lập, việc đầu tư xây dựng hạ tầng, cơ sở vật chất được tập trung, góp phần hiện đại hóa các thủ tục hành chính bằng các ứng dụng, trang thiết bị công nghệ thông tin hiện đại, nâng cao chất lượng dịch vụ công, tạo thuận lợi, sự hài lòng cho người dân và doanh nghiệp.

- Việc sắp xếp các ĐVHC đã góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng, trách nhiệm công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hệ thống chính trị ở cấp xã sau sắp xếp đều được kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp.

#### **4.2. Tác động tiêu cực**

- Khi thay đổi tên ĐVHC ảnh hưởng trực tiếp đến các loại giấy tờ hộ tịch, hộ khẩu, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... của công dân và tổ chức.

- Khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã sẽ gây ra sự xáo trộn, khó khăn về địa lý gây trở ngại trong quá trình người dân, doanh nghiệp đến liên hệ công tác (*thay*

*đổi địa chỉ, trụ sở làm việc...); người dân và các doanh nghiệp phải tiến hành chuyển đổi nhiều giấy tờ có liên quan từ ĐVHC cũ sang ĐVHC mới. Một số người dân và doanh nghiệp phải đi đến trụ sở làm việc mới xa hơn so với trụ sở làm việc cũ.*

**5. Tác động khi nhập ĐVHC cấp xã đang hưởng các chính sách đặc thù khác nhau liên quan đến ĐVHC: không có**

## **II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

### **1. Thuận lợi**

Các xã thực hiện sắp xếp ĐVHC trên địa bàn huyện Nam Sách đều là xã đồng bằng, có tập quán, đất đai, khí hậu cơ bản giống nhau. Bên cạnh đó, việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã là nhiệm vụ chính trị quan trọng, là một bước trong lộ trình thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” nên có sự tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt từ Trung ương đến địa phương.

### **2. Những khó khăn, vướng mắc**

- Sắp xếp ĐVHC là công việc khó, nhạy cảm, phức tạp, thực hiện trong thời gian ngắn, nguồn lực có hạn, tác động lớn đến tổ chức và hoạt động của các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị, tác động đến tư tưởng, tâm lý của nhân dân, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

- Sau khi nhập các ĐVHC, quy mô dân số tăng, các thiết chế văn hóa cũ không còn phù hợp, vì vậy việc tổ chức sinh hoạt cộng đồng gặp nhiều khó khăn.

- Sau khi nhập, tổ chức đảng, các đoàn thể của ĐVHC mới sẽ có đông hội viên, ảnh hưởng đến việc duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức.

- Công tác bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã sẽ gây những tâm tư, ảnh hưởng đến quyền lợi của một số cá nhân.

### **3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc**

#### **3.1. Nguyên nhân khách quan**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ chưa có cơ chế, chính sách riêng cho đội ngũ cán bộ, công chức dôi dư sau sắp xếp và chưa có chính sách ưu tiên đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại đối với các xã, thị trấn thực hiện sắp xếp ĐVHC nhằm khuyến khích việc sắp xếp ĐVHC và tạo điều kiện thuận lợi cho các cá nhân, tổ chức ổn định và phát triển.



### **3.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Một bộ phận cán bộ, công chức còn bần khoản do phải tinh giản biên chế và dôi dư do sắp xếp lại bộ máy làm việc, có tư tưởng mang tính cục bộ địa phương.

- Nhân dân đang sản xuất, sinh hoạt ổn định, tâm lý không muốn thay đổi; lợi ích trước mắt của việc nhập các ĐVHC chưa có tác động trực tiếp đến đời sống cộng đồng dân cư ở thời điểm hiện tại.

### **4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã**

- Cần có sự chỉ đạo, hướng dẫn đồng bộ, thống nhất, liên thông của Đảng, các cấp chính quyền và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị. Phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp uỷ, chính quyền địa phương, phải có quyết tâm chính trị cao, nỗ lực lớn trong lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện, bảo đảm mục tiêu, yêu cầu đề ra.

- Chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, công tác tư tưởng để tạo được sự đồng thuận cao trong các tầng lớp nhân dân tại địa phương.

- Công tác kiểm tra, giám sát phải thường xuyên, bảo đảm kịp thời tháo gỡ, giải quyết vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

- Sắp xếp ĐVHC cấp xã phải gắn với việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; hiện đại hóa nền hành chính, xây dựng chính quyền số, xã hội số.

- Chủ động có kế hoạch cân đối, chuẩn bị ngân sách, nguồn lực từ sớm, huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ, tạo điều kiện cho các ĐVHC thực hiện sắp xếp trên địa bàn sớm ổn định về tổ chức và hoạt động.

- Triển khai công việc bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; chú trọng giữ gìn, phát huy truyền thống văn hóa lịch sử, bản sắc của các địa phương, cộng đồng dân cư.

## **III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

### **1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện**

#### **1.1. Năm 2023**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy và Kế hoạch của UBND tỉnh; các văn bản của Huyện ủy, UBND huyện, trong đó cần coi trọng công tác chính trị tư tưởng, thuyết phục, vận động tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động và sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên, công

chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

- Tổ chức rà soát tiêu chuẩn về diện tích tự nhiên và quy mô dân số ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn quy định; ĐVHC cấp xã đồng thời có diện tích tự nhiên dưới 20% và quy mô dân số dưới 300% tiêu chuẩn quy định để dự kiến phương án sắp xếp.

- Hoàn thành việc xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 - 2025; Phương án tổng thể; Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện thuộc diện phải sắp xếp theo quy định báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, Sở Nội vụ và UBND tỉnh Hải Dương.

### **1.2. Năm 2024**

- Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 theo Kế hoạch, ĐVHC mới sau sắp xếp chính thức hoạt động từ **01/7/2024**.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Giải quyết chế độ, chính sách dôi dư đối với cán bộ, công chức tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù (*nếu có*) tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

### **1.3. Năm 2025**

- Tổ chức thành công đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025*).

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và những người dôi dư sau đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đặc thù tại các ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

## **2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện**

Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn huyện Nam Sách là **2.020.000.000 đồng** (*Hai tỷ, không trăm hai mươi triệu đồng*). Trong đó:

- Kinh phí để tổ chức thực hiện triển khai, xây dựng Đề án và thông qua Hội đồng nhân dân tại cấp huyện là: 100.000.000 đồng.

- Kinh phí để tổ chức thực hiện triển khai, xây dựng Đề án và thông qua Hội đồng nhân dân tại cấp xã (*240 triệu đồng/xã, thị trấn*) là 1.920.000.000 đồng.

Nguồn kinh phí thực hiện: Nguồn kinh phí phục vụ cho công tác sắp xếp ĐVHC cấp xã do ngân sách huyện, ngân sách xã bố trí trong dự toán ngân sách theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành; Ngân sách tỉnh hỗ trợ một phần kinh phí theo mức UBND tỉnh phê duyệt.

## **IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

### **1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC**

- Việc sắp xếp, nhập tổ chức bộ máy của các ĐVHC cấp xã phải bảo đảm tinh gọn, không được tăng thêm đầu mối. Chú trọng công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức khi tiến hành rà soát, sắp xếp nhân sự, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức tại những đơn vị sáp nhập và được sáp nhập, bảo đảm lựa chọn được những người có phẩm chất, năng lực để đảm nhận những vị trí công việc tại những ĐVHC mới.

- Chủ động chuẩn bị xây dựng quy hoạch nhân sự chủ chốt của chính quyền địa phương nhiệm kỳ 2025 - 2030 và các nhiệm kỳ tiếp theo phù hợp với lộ trình, kế hoạch sắp xếp các ĐVHC cấp xã. Năm 2025, tổ chức thành công Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (*bao gồm những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025*).

- Đối với các cơ quan, tổ chức của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã: Thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

- Đối với tổ chức chính quyền địa phương và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã: Thực hiện theo quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 10 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

- Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập (*các trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở và Trạm y tế xã*): Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 10 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15. Việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện theo quy định của Luật chuyên ngành, các văn bản hướng dẫn thi hành của Chính phủ, của Bộ quản lý ngành, lĩnh vực và quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

- Đối với Công an xã chính quy: Thực hiện theo hướng dẫn của Công an tỉnh.

## **2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC**

- Việc bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã tại các ĐVHC cấp xã mới hình thành sau khi sắp xếp căn cứ tình hình thực tế tại địa phương, trên cơ sở quy định tại Nghị định 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

- Trước khi sắp xếp đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã, tại các xã thực hiện sáp nhập cần tiến hành rà soát về độ tuổi, trình độ đào tạo, các điều kiện về sức khỏe, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao... của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách; đồng thời, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, công chức, người lao động.

- Về tạm dừng việc bầu, bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý, tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp: Thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

- Đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức dôi dư trong hệ thống chính trị khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập ĐVHC thì giải quyết theo phương án sau:

+ Khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã, số lượng biên chế cán bộ, công chức, viên chức của ĐVHC cấp xã mới sau khi sáp nhập có thể cao hơn quy định. Đến hết năm 2029, số lượng biên chế cán bộ, công chức, viên chức ở các ĐVHC sau khi

sắp xếp phải bảo đảm đúng quy định theo Khoản 3, Điều 11 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Đề án, Kế hoạch của tỉnh.

+ Việc tuyển dụng, tiếp nhận, điều động, luân chuyển, bố trí, phân công công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư dôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp xã đến làm việc tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác trong hệ thống chính trị: Thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức năm 2008 và Luật Viên chức năm 2010 (*sửa đổi, bổ sung năm 2019*); Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức và Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

### **3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC**

- Chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã thực hiện theo Điều 12 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư dôi dư do sắp xếp ĐVHC cấp xã có nguyện vọng thôi việc, nghỉ hưu thì người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền quản lý quyết định thực hiện chính sách, chế độ như sau:

+ Nếu thuộc đối tượng tinh giản biên chế thì thực hiện theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế;

+ Nếu không thuộc đối tượng tinh giản biên chế theo quy định tại Nghị định số 29/2023/NĐ-CP thì thực hiện chế độ thôi việc, nghỉ hưu theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP, ngày 09/3/2015 của Chính phủ quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội; Nghị định số 46/2010/NĐ-CP ngày 27/4/2010 của Chính phủ quy định về thôi việc và thủ tục nghỉ hưu đối với công chức; Nghị định số 115/2020/NĐ-CP, ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý viên chức; Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

## V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

- Việc sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công sau sắp xếp ĐVHC cấp xã phải đảm bảo theo trình tự, thủ tục được quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp, xử lý tài sản công; Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND, ngày 11/7/2018 của HĐND tỉnh ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hải Dương và các quy định hiện hành.

- UBND các xã, thị trấn thuộc diện sắp xếp ĐVHC hợp thống nhất và xây dựng phương án sắp xếp trụ sở làm việc dôi dư sau khi sáp nhập; đề xuất phương án xử lý.

- UBND các xã, thị trấn thành lập Hội đồng kiểm kê tài sản có trách nhiệm tổ chức kiểm tra, rà soát lại toàn bộ tài sản công đã được cấp có thẩm quyền giao quản lý, sử dụng, đối chiếu với thực trạng theo dõi phản ánh trên hệ thống sổ sách kế toán tại đơn vị (*trường hợp có chênh lệch phải làm rõ lý do, nguyên nhân và đề xuất các biện pháp xử lý*); lập hồ sơ bàn giao tài sản công cho đơn vị tiếp nhận kèm theo phụ lục tài sản bàn giao (*danh mục, đơn vị tính, số lượng, nguyên giá, khấu hao, giá trị còn lại đến thời điểm bàn giao*).

- Ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC có hiệu lực thi hành, UBND các xã, thị trấn tiến hành bàn giao, tiếp nhận tài sản, hồ sơ, tài liệu (*Biên bản bàn giao, tiếp nhận tài sản công theo mẫu số 01/TSC-BBGN ban hành kèm theo Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ.*)

- Các ĐVHC mới sau khi tiếp nhận bàn giao tài sản có trách nhiệm xây dựng quy chế quản lý, sử dụng tài sản công và tổ chức quản lý, sử dụng tài sản công đúng các quy định hiện hành, tránh thất thoát lãng phí như:

+ Đối với tiêu chuẩn định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp thực hiện theo quy định tại Nghị định số 152/2017/NĐ-CP, ngày 27/12/2017 của Chính phủ; Đối với tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị thực hiện theo Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg, ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ và các quyết định phê duyệt tiêu chuẩn, định mức máy móc thiết bị chuyên dùng của UBND tỉnh;

+ Xây dựng phương án về sắp xếp lại, xử lý tài sản công theo quy định tại Nghị định 167/2017/NĐ-CP và Nghị định số 67/2021/NĐ-CP để đề xuất với cơ

quan có thẩm quyền phương án sắp xếp, xử lý nhằm tiết kiệm, hiệu quả khi sáp nhập ĐVHC cấp xã;

+ Xây dựng phương án cải tạo, sửa chữa tài sản sau sáp nhập để đưa vào hoạt động, đồng thời tiến hành rà soát, đối chiếu các tiêu chuẩn, định mức quy định, tổng hợp, báo cáo và đề xuất cấp có thẩm quyền xử lý tài sản công dư không cần dùng theo các quy định pháp luật có liên quan theo trình tự, thủ tục được quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP, ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 167/2017/NĐ-CP, ngày 31/12/2017 của Chính phủ Quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công; Nghị quyết số 03/2018/NQ-HĐND, ngày 11/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ban hành quy định phân cấp quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hải Dương và các quy định hiện hành.

## **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

### **1. Đề nghị Ban Thường vụ Huyện uỷ chỉ đạo**

#### ***1.1. Ban Tuyên giáo Huyện uỷ***

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nắm bắt tình hình dư luận xã hội; xây dựng đề cương tuyên truyền, bản tin nội bộ để hướng dẫn cơ sở trong công tác tuyên truyền.

#### ***1.2. Ban Tổ chức Huyện uỷ***

Tham mưu cho Huyện uỷ lập phương án, hướng dẫn, kiện toàn, sắp xếp bộ máy các tổ chức đảng ở cấp xã khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính; chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ thực hiện rà soát đội ngũ cán bộ, dự kiến, đề xuất, tham mưu cho Huyện uỷ, Uỷ ban nhân dân huyện sắp xếp tổ chức bộ máy của các ĐVHC cấp xã mới, bố trí đội ngũ cán bộ cấp xã trình cấp có quyền quyết định; phối hợp đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

#### ***1.3. Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ***

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết kịp thời những thắc mắc, khiếu nại liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã theo thẩm quyền; hướng dẫn các ĐVHC cấp xã mới kiện toàn bộ máy Uỷ ban Kiểm tra của cơ sở.

#### ***1.4. Ban Dân vận Huyện uỷ***

Hướng dẫn, chỉ đạo công tác nắm bắt tình hình, phối hợp tuyên truyền, vận động nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của nhân dân và dư luận xã hội trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã.

## **2. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các đoàn thể huyện**

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện lấy ý kiến cử tri.

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội huyện phối hợp làm tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên và nhân dân nâng cao nhận thức và ủng hộ, tích cực tham gia thực hiện chủ trương của Trung ương, Tỉnh, huyện về sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Ban hành hướng dẫn về việc kiện toàn tổ chức Mặt trận Tổ quốc và các Tổ chức chính trị - xã hội cấp xã sau khi sắp xếp ĐVHC cấp xã.

## **3. Trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn huyện**

### **3.1. Phòng Nội vụ**

- Là cơ quan thường trực, có trách nhiệm tham mưu cho UBND huyện trong quá trình triển khai thực hiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện giai đoạn 2023 - 2025; Ban hành văn bản hướng dẫn chỉ đạo, tổ chức hội nghị triển khai và thực hiện các công việc liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

- Tham mưu, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ để UBND các xã, thị trấn và các cơ quan có liên quan thực hiện trình tự, thủ tục, hồ sơ; tổ chức thẩm định theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo thời gian, tiến độ theo kế hoạch; định kỳ tổng hợp kết quả báo cáo Ủy ban nhân dân huyện theo quy định. Lập dự toán kinh phí thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện báo cáo UBND huyện và Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, quyết định.

- Tổng hợp, hoàn thiện hồ sơ, tham mưu cho UBND huyện trình Hội đồng nhân dân huyện xem xét thông qua những nội dung cơ bản của Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền.

- Tham mưu cho UBND huyện phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho Huyện ủy, UBND huyện sắp xếp tổ chức bộ máy của các ĐVHC cấp xã mới, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã trình cấp có thẩm quyền quyết định; phối hợp đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

- Hướng dẫn các xã, thị trấn về trình tự, thủ tục tổ chức lấy ý kiến cử tri đối với Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định của Chính phủ hướng dẫn việc lấy ý kiến cử tri về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC.



- Hướng dẫn các cá nhân hoàn thiện hồ sơ đề nghị cấp có thẩm quyền giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức diện dôi dư của các xã sau khi thực hiện sắp xếp.

### **3.2. Văn phòng HĐND và UBND huyện**

- Phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu cho UBND huyện tổ chức Hội nghị triển khai, quán triệt, thực hiện các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND huyện về triển khai thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và thực hiện các công việc liên quan đến sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

- Chủ trì, phối hợp các cơ quan liên quan đẩy mạnh công tác tuyên truyền trên Cổng thông tin điện tử của huyện về triển khai thực hiện Đề án, Kế hoạch thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

### **3.3. Phòng Tài chính - Kế hoạch**

- Tham mưu cho UBND huyện đề nghị cấp trên bố trí kinh phí huyện, cấp xã trong quá trình triển khai thực hiện Đề án; Kinh phí thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã thôi không tham gia công tác; Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn thực hiện quản lý và bàn giao tài sản, tài chính và thực hiện chi trả chế độ hỗ trợ đảm bảo kịp thời, đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện phương án xử lý tài sản, trụ sở làm việc tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; việc thực hiện quy định về miễn phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

- Hướng dẫn việc thực hiện nguồn vốn đầu tư công tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; quy định về việc hưởng ưu đãi đầu tư, thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư trong trường hợp sắp xếp ĐVHC làm thay đổi về địa giới ĐVHC theo quy định.

### **3.4. Phòng Kinh tế và Hạ tầng**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện báo cáo bổ sung nội dung về sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030 trong quy hoạch tỉnh; Hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh các quy hoạch của các xã, thị trấn theo hướng dẫn của tỉnh đối với các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030.

- Hướng dẫn UBND các xã, thị trấn trong việc quản lý, nâng cấp, đầu tư hạ tầng giao thông nông thôn đối với các xã, thị trấn thực hiện sắp xếp trong quá trình trước, trong và sau khi thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

### **3.5. Phòng Tài nguyên và Môi trường**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn, rà soát lại toàn bộ diện tích tự nhiên theo số liệu kiểm kê đất đai của từng ĐVHC thực hiện sắp xếp, xác định diện tích đất sử dụng của mỗi ĐVHC sau khi sắp xếp.

- Hướng dẫn thực hiện việc cấp, đổi Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn các ĐVHC mới.

- Hướng dẫn việc rà soát, chỉnh lý hồ sơ địa chính sau khi sắp xếp ĐVHC do thay đổi đường địa giới hành chính và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

### **3.6. Phòng Văn hóa và Thông tin**

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan nắm bắt tình hình dư luận xã hội; hướng dẫn tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp ĐVHC cấp xã, thời gian bắt đầu từ khi Kế hoạch này được ban hành cho đến khi tiến hành sơ kết thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Tham mưu cho UBND huyện hướng dẫn việc rà soát, điều chỉnh và thực hiện việc xác định ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp có di tích được công nhận, xếp hạng là di sản văn hóa hoặc di tích lịch sử đảm bảo phù hợp và đúng quy định.

### **3.7. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội**

Tham mưu cho UBND huyện hướng dẫn việc thực hiện Đề án và các hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 và giai đoạn 2026 - 2030; Hướng dẫn việc rà soát, thực hiện các chính sách thuộc lĩnh vực lao động - xã hội và chính sách đối với người có công tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp.

### **3.8. Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn**

Tham mưu cho UBND huyện hướng dẫn việc thực hiện các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn và thực hiện việc công nhận ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp đạt chuẩn nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn thành lập Hợp tác xã dịch vụ nông nghiệp ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp theo quy định của pháp luật.

### **3.9. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã, thị trấn thực hiện sắp xếp triển khai các nội dung Đề án sắp xếp các trường Mầm non, Phổ

thông công lập trên địa bàn huyện giai đoạn 2023-2025 đảm bảo đúng lộ trình đề ra; hướng dẫn việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất của các trường học ở các ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp.

### **3.10. Phòng Tư pháp**

Tham mưu cho UBND huyện hướng dẫn, chỉ đạo tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC; kiểm tra, thẩm định tính pháp lý của hồ sơ, tài liệu có liên quan; hướng dẫn chuyển đổi giấy tờ, hộ tịch của Nhân dân do thay đổi ĐVHC cấp xã.

### **3.11. Phòng Y tế**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện hướng dẫn các xã, thị trấn thuộc diện sắp xếp trong việc quản lý, sắp xếp cơ sở y tế cấp xã và cán bộ y tế cơ sở trong quá trình triển khai thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

### **3.12. Thanh tra huyện**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu cho UBND huyện giải quyết, xử lý các ý kiến, kiến nghị, phản ánh của công dân liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã (nếu có).

### **3.13. Công an huyện**

- Chủ động nắm bắt tình hình nội bộ của các xã, thị trấn; hướng dẫn chỉ đạo Công an các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn và các điểm lấy ý kiến cử tri tại các xã, thị trấn liên quan trên địa bàn huyện.

- Căn cứ hướng dẫn của Công an tỉnh, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất của Công an các xã, thị trấn liên quan; thực hiện việc kiện toàn, sắp xếp Công an các xã, thị trấn và tổ chức việc bàn giao, tiếp nhận sau sắp xếp; hướng dẫn, thực hiện việc thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp; hướng dẫn việc chuyển đổi địa chỉ cư trú của công dân do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp.

### **3.14. Ban Chỉ huy quân sự huyện**

Căn cứ hướng dẫn của Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, hướng dẫn việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất của Ban Chỉ huy quân sự các xã, thị trấn liên quan; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan và UBND xã, thị trấn tham mưu thực hiện việc kiện toàn, sắp xếp Ban Chỉ huy quân sự các xã, thị trấn và tổ chức việc bàn giao, tiếp nhận, xây dựng kế hoạch tuyển quân sau sắp xếp.

### **3.15. Đài Phát thanh huyện**

Có trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan và các xã, thị trấn xây dựng chuyên trang, chuyên mục thực hiện việc thông tin, tuyên truyền các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy;

Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh, các văn bản của Huyện ủy, UBND huyện về triển khai thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; nêu những kết quả đạt được, những gương làm tốt và những bài học kinh nghiệm trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã, thời gian bắt đầu từ khi Kế hoạch này được ban hành cho đến khi tiến hành sơ kết thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

### **3.16. Các cơ quan, đơn vị có liên quan**

Theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước có liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC; hướng dẫn các xã, thị trấn liên quan thực hiện, giải quyết có hiệu quả những vấn đề khó khăn, vướng mắc thuộc lĩnh vực phụ trách trong quá trình triển khai thực hiện Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện.

## **4. Trách nhiệm của Đảng ủy, HĐND, UBND cấp xã**

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện việc sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 báo cáo Đảng ủy các xã, thị trấn; Thành lập Ban Chỉ đạo để chỉ đạo tổ chức thực hiện;

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các Kết luận, Nghị quyết của Trung ương; Chỉ thị, kết luận của Tỉnh ủy; Kế hoạch và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của UBND tỉnh, Kế hoạch của UBND huyện về triển khai thực hiện việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

- Rà soát, tổng hợp, báo cáo thực trạng cơ sở vật chất; đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách thuộc đơn vị mình;

- Tổ chức lập danh sách cử tri và niêm yết tại trụ sở làm việc, các nhà văn hóa thôn, khu dân cư thuộc xã, thị trấn;

- Tổ chức in phiếu lấy ý kiến cử tri; phát phiếu lấy ý kiến cử tri, đồng thời, tập trung, tăng cường chỉ đạo việc tuyên truyền, vận động, thuyết phục để tạo sự đồng thuận của cử tri trên địa bàn rồi mới tổ chức lấy ý kiến của cử tri;

- Tổng hợp biên bản lấy ý kiến của cử tri; lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri; hoàn thiện hồ sơ, trình Hội đồng nhân dân xã xem xét thông qua những nội dung cơ bản của Đề án liên quan đến xã mình và báo cáo về Ủy ban nhân dân huyện;

- Thực hiện bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau sắp xếp ĐVHC. Tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong sinh hoạt và giao dịch ở ĐVHC sau khi sắp xếp, chuyển đổi các loại giấy tờ cho Nhân dân, cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp theo thẩm quyền.

- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên.

## **VII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Kết luận**

Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã chưa đạt tiêu chí về diện tích và dân số là cần thiết và khách quan; phù hợp với quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của các xã liên quan đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thành ĐVHC mới tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước của chính quyền cơ sở và hoạt động của tổ chức cộng đồng các khu dân cư trên địa bàn; đảm bảo thực hiện tốt quy định và các tiêu chí về xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao trên địa bàn các xã; tạo được sự đồng thuận trong cán bộ, nhân dân các xã, thôn, xóm liên quan và phù hợp với chủ trương Đảng, chính sách Pháp luật của Nhà nước, đồng thời đáp ứng được xu thế phát triển của xã, của huyện.

Từ tình hình thực trạng phát triển kinh tế - xã hội, các yếu tố về lịch sử, văn hóa của các xã chưa đạt tiêu chí về diện tích và dân số, theo các số liệu đã điều tra khảo sát, đối chiếu với quy định hiện hành, việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã nêu trên là có đầy đủ cơ sở khoa học; số liệu đảm bảo chính xác, khách quan; quy trình triển khai được tiến hành công khai, dân chủ, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Việc xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã là việc cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng và chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong quá trình đổi mới, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị ở cơ sở; là việc làm thiết thực, phù hợp yêu cầu thực tiễn và xu thế phát triển của huyện trong thời gian tới.

Việc sắp xếp tinh giản bộ máy, biên chế là vấn đề khó khăn, phức tạp và nhạy cảm liên quan trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức và quyền lợi của cán bộ, công chức... Vì vậy, để thực hiện hiệu quả đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị cao, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; phải xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện rõ ràng, không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

## **2. Kiến nghị, đề xuất**

- Đề nghị Trung ương, Tỉnh kịp thời ban hành các văn bản hướng dẫn việc kiện toàn các tổ chức trong hệ thống chính trị đối với đơn vị hành chính cấp xã mới hình thành sau khi sắp xếp.

- Đề nghị Tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí cho ĐVHC mới thành lập để tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, trụ sở làm việc đáp ứng nhu cầu hoạt động sau sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Đề nghị Tỉnh quan tâm tạo điều kiện về cơ chế để ĐVHC mới thuận lợi trong việc kêu gọi đầu tư phát triển công nghiệp, dịch vụ, nông nghiệp nhằm nâng cao đời sống vật chất nhân dân.

Trên đây là Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của UBND huyện Nam Sách giai đoạn 2023-2025, đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương, Sở Nội vụ tỉnh Hải Dương xem xét, quyết định phê duyệt./.

***Nơi nhận:***

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Ban Thường vụ Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Thành viên Ban chỉ đạo huyện;
- Các cơ quan, đơn vị huyện;
- Đảng ủy, UBND xã, thị trấn liên quan;
- Lưu: VT, NV.

**CHỦ TỊCH**

**Hồ Ngọc Lâm**